

Chương XI: Lý do thọ nạn

Phần 1: HÀNH-TRANG

- **Thiên I: Giai-đoạn ra đời mở Đạo**
 - Chương I: Bối-cảnh xã-hội
 - Chương II: Thân-thế
 - Chương III: Ra tế-độ
 - Chương IV: Đăng sơn
 - Chương V: Sứ mạng
 - Chương VI: Lưu cư
- **Thiên II: Giai-đoạn hoạt-động tranh-đấu**
 - Chương IX: Chuẩn-bị đấu-tranh
 - Chương VII: Vận-động độc-lập
 - Chương VII: Vận-động độc-lập
 - Chương VIII: Tổ-chức hàng-ngũ
 - Chương X: Dẫn-thân
- **Thiên III: Giai-đoạn vắng mặt**
 - Chương XI: Lý-do thọ nạn
 - Chương XII: Còn hay mất

Sự ra đi của Đức Thầy đã đặt ra nhiều thắc mắc nghi vấn.

Thắc mắc là vì Ngài có sứ mạng cứu trần mà công việc cứu độ chưa hoàn tất, Hội Long Hoa chưa khai, đời Thượng Ngươn chưa lập, bảng Phong Thần chưa dựng, như thế chẳng hóa ra những điều hứa hẹn của Ngài lại sai, công việc lập đời lại bỏ dở hay sao?

Nghi vấn là Ngài đã ám thông tâm lý và nhiều lần đã hiển thị cho người đời thấy nhiều trường hợp màu nhiệm để tăng trưởng đức tin, chẳng lý nào Ngài không biết Cộng sản chủ mưu ám hại Ngài hay sao để phải thọ nạn. Như vậy là Ngài không có tha tâm thông?

Như chúng ta đã thấy, khi đọc Sấm Giảng, Ngài đã tiên đoán được thời cuộc, biết được tâm lý người khi đến thử thách, đoán biết những bài thơ thách họa hay hỏi thiên cơ, mặc dầu còn nằm trong túi, Ngài cũng biết được và đáp đúng theo chỗ nghi vấn của người thì đâu có lẽ Ngài lại không biết Cộng sản mưu hại Ngài?

ĐÃ BIẾT TRƯỚC. - Chúng tôi dám quả quyết là Ngài đã biết tại nạn xảy ra và Ngài sẽ vắng mặt một thời gian. Trong Sấm Giảng, Ngài đã có nói trước về sự vắng mặt của Ngài và trong thời gian đó không ai theo hay biết tung tích. Những người gần Ngài thường nghe Ngài nói mà ngay trong Sấm Giảng Ngài cũng từng bộc lộ trong câu:

*Rán nghe lời dạy của Thầy,
Để chừng đến việc kiếm Thầy không ra.*

Hay câu:

*Tu kíp kíp nếu không quá trễ,
Chừng đối đầu khó kiếm Diên Khùng.*

Nếu không biết có lúc Ngài phải vắng mặt thì Ngài dặn dò làm chi như Ngài đã thổ lộ trong bốn câu thơ trên đây.

Ngài đã biết âm mưu của Cộng sản định ám hại Ngài. Bằng chứng là hôm Ngài bước chơn xuống ghe ngày 15-4-1947, Ngài tỏ ra áo não mà than Trời ba tiếng.

Và khi ghe đến làng Tân Phú, trời đã nhá nhem tối. Ngài kêu hỏi một phòng vệ trong số 4 người theo hầu rằng: Như bây giờ thả anh tại đây, anh có biết đường về Phú Thành không? Người phòng vệ ấy trả lời biết. Thì quả nhiên, chính anh phòng vệ ấy tên là Phan văn Tỷ cũng gọi là Mười Tỷ còn sống như đã trở về báo tin trong lúc 3 tên phòng vệ kia bị VM sát hại ngay khi mật lệnh truyền ra.

Hơn nữa, Ngài cũng đã cho ông Ngô Thành Bá tự Biện đài biết trước rằng Ngài sẽ vắng mặt một thời gian, như ông Ngô Thành Bá đã thuật trong quyển "Dõi Gót Theo Thầy" như sau:

"Đức Thầy dắt tôi xuống suối. Ngồi dưới bóng tòng mát mẻ, Thầy trò ăn bánh uống nước. Đức Thầy nói với tôi: Ngày sau Thầy phải xa cách bốn đạo một thời gian, trong thời gian ấy, tín đồ phải chịu đau khổ và không một ai biết Thầy ở nơi nào". (Đức Thầy còn nói nhiều nữa, nhưng tôi không dám thuật lại hết sợ trái ý Ngài vì Ngài có cấm, xin anh chị miễn lỗi cho) (1).

(1) Ngô Thành Bá tức Biện đài: Dõi Gót Theo Thầy. Bản 1972, Tr. 29.

LÝ DO VẮNG MẶT. - Như thế là Ngài biết trước âm mưu của Cộng sản, nhưng tại đâu Ngài lại chịu thọ nạn? Theo chúng tôi, Ngài biết thế nào Ngài vắng mặt một thời gian, như vậy Ngài hẳn phải chọn lấy cơ hội nào thuận tiện và có lợi ích cho cơ đạo pháp của Ngài để mà lấy cơ vắng mặt.

Vậy thì sự vắng mặt của Ngài hẳn có lý do và những lý chánh yếu có thể xin trình bày ra đây.

a). Đợi Thời Cơ. - Sở dĩ Ngài phải vắng mặt vì Ngài đã hiểu thời cơ chưa đến cho Ngài thừa hành sứ mạng thiêng liêng. Muốn đợi thời cơ thì không chi hơn là Ngài vắng mặt trong một thời gian, như Ngài có lần thổ lộ:

*Thôi cũng an lòng cam số phận,
Đợi chờ thời vận sẽ tuông mây.*

Ngài đã nhiều lần nhắc nhở phải đợi thời cơ:

*Chớ nóng nảy sân si hư việc,
Phải đợi thời vua Kiệt hồi qui.*

Hoặc giả:

Ta dừng tay chờ đợi lệnh Thiên,

Hay là:

*Giờ mắc câu thiên lý vị nhiên,
Nên còn đãi thiên oai nấy lịnh.*

Vì thời cơ chưa đến nên Ngài khuyên nên ẩn nhẫn:

Đứng nam nhi ẩn nhẫn chờ thời.

Hay là:

Ngóng trông chờ vận thời đưa đến.

b). Gìn Giữ Khí Tiết. - Khi mà thời cơ chưa đến, thiên lịnh chưa ban thì dầu có mặt cũng không làm gì được. Không làm gì được thì hóa ra bất tài bất lực, còn nếu phải làm gì thì lắm khi khó tròn danh phận. Vì giai đoạn chưa thuận tiện cho sự hiện diện nên ngài buộc lòng thừa cơ hội để vắng mặt hầu giữ tròn khí tiết của bậc siêu nhân.

c). Cơ Thử Thách. - Phương chi sự vắng mặt của Ngài còn dụng ý thử thách, để xem tín đồ sau một thời gian được giáo hóa, trong lúc Ngài vắng mặt có còn phụng hành theo lời chỉ giáo, có còn nghiêm thủ giữ luật hay không, như Ngài đã từng cảnh giới:

*Nấu lọc rành mới biết vàng thau,
Ai thật tánh ai người giả đạo.*

Phải có thử thách mới biết "ai xiêu, ai ngã, ai bền".

d). Luyện Tánh Tự Lực. - Và lại sự vắng mặt ấy lại còn là cơ hội tập cho tín đồ có tánh tự lực, bỏ tánh ỷ lại. Như Đức Lục Tổ có nói: *Khi mê thì Thầy độ, lúc ngộ thì trò tự độ*. Ví như việc tập cỡi xe đạp; lúc đầu phải có người vịn thì chạy không ngã, đến chừng chạy được thì người vịn phải buông tay ra để cho người tự đạp lấy. Bằng như cứ theo vịn mãi thì người cỡi xe đạp vẫn còn giữ mãi tánh ỷ lại, không sao can đảm tự mình chạy lấy. Trong kinh Phật cũng có một thí dụ tương tự. Người tu học cũng như đứa trẻ tập đi. Khi chưa biết đi thì mẹ gác cây vịn ra để cho con vịn mà lần bước, đến chừng đi vững thì lấy cây vịn ra để cho con tự đi một mình. Nếu cứ để cây vịn mãi thì đứa con sẽ nhút nhát không dám buông. Như vậy biết chừng nào mới tự đi được.

đ). Tăng Lòng Mong Cầu. - Hơn nữa Ngài có vắng mặt như thế mới khiến cho tín đồ càng đem lòng thiết tha ngưỡng vọng. Ngài càng vắng mặt lâu chừng nào thì càng làm cho tín đồ chơn thành càng tăng lòng trông ngóng. Thời cuộc càng kéo dài, chúng sanh càng đau khổ thì tín đồ càng trông mong Ngài mau trở lại cứu độ.

e) Tiết Kiệm Xương Máu. - Đứng về phương diện hoạt động cách mạng chánh trị, Đức Thầy luôn luôn phát lộ qua văn thư, lập trường dân tộc của ngài, như đã tuyên bố trên báo Quần Chúng ngày 14-11-1946:

"Tôi, một đệ tử trung thành của đạo Phật, một chiến sĩ tri chí của phong trào giải phóng dân tộc Việt Nam, sẵn sàng cùng đoàn thể mình cương quyết đứng dậy đáp lại tiếng gọi của non sông, cương quyết tranh đấu để bảo vệ quyền lợi chung cho nòi giống".

Đứng trên lập trường dân tộc, hẳn phải tranh đấu chống xâm lăng, nhưng trong lúc độc tài Cộng sản cố diệt các phần tử ái quốc chơn chánh để độc chiếm quyền kháng chiến thì Ngài cũng không thể đi với độc tài Cộng sản giết hại các phần tử ái quốc. Ngài cũng không thể đứng với xâm lăng chống lại độc tài Cộng sản khi bọn này mượn danh nghĩa dân tộc chống xâm lăng.

Hơn nữa Ngài muốn để cho tín đồ được tự do chọn lấy phương thức tranh đấu thế nào vừa bảo tồn được đoàn thể, ít tổn hại về sinh mạng và tài sản mà vẫn giữ tròn được chánh nghĩa quốc gia. Ngài muốn tiết kiệm xương máu của tín đồ, cho nên Ngài cần phải vắng mặt. Và lại, địa vị của Ngài là đứng trên thế tục (au dessus de la mêlée) và sứ mạng của Ngài là cứu thế (messie).

Nói tóm lại, Ngài vắng mặt là vì Ngài đã biết trước:

- 1/ Thời kỳ chiến tranh còn kéo dài.
- 2/ Tình trạng nước nhà chưa ngã ngũ.
- 3/ Máy huyền cơ chưa đến mức.

Nếu Ngài có mặt, chẳng những chưa có thể cải tạo được định luật của thiên cơ mà còn làm cho tín đồ sanh lòng ngờ vực khinh thường đâm ra lờn lã mất cả đức tin.

Trái lại Ngài vắng mặt sẽ gìn được đức tin của tín đồ và làm tăng trưởng lòng mong cầu. Tình thế càng làm cho họ đau khổ thì càng làm cho lòng mong cầu càng tăng trưởng. Như vậy sự trở về của Ngài mới quan trọng.

Trích từ: **Đức Huỳnh Giáo Chủ - Vương Kim Phan Bá Cầm**

Nguồn: <http://www.phatgiaohoa.hao.net/dhuc-huynh-giao-chu>

www.vietnamvanhien.net